

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

TRUNG TÂM GDNN-GDTX BẾN CÁT

Chương: 422

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2025

(Kèm theo Quyết định số 134/QĐ -GDNN-GDTX .ngày 05 tháng 11 năm 2025
của Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Dvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
	Học phí	
	Lệ phí B	
		
1.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	
		
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	

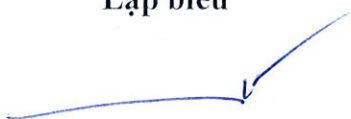
	b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2		Chi quản lý hành chính	
	a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3		Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1		Lệ phí	
		Lệ phí A	
		Lệ phí B	
			
3.2		Phí	
		Phí A	
		Phí B	
			
II		Dự toán chi ngân sách nhà nước	
1		Chi quản lý hành chính	
1.1		Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2		Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2		Nghiên cứu khoa học	
2.1		Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
		- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	

	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	12.455.713.000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.157.425.000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.298.288.000
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	

8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)	
2	Chi Chương trình mục tiêu	
	(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)	

Thành phố Hồ Chí Minh, Ngày 05 tháng 11 năm 2025

Lập biểu



Nguyễn Thị Bích Thuận



GIÁM ĐỐC



Nguyễn Bình Khang